BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 298/QĐ-ĐHSPKTVL-KT

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng nhận Tiếng Anh tương đương trình độ A1, A2, B1, B2

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-ĐHSPKTVL ngày 19/02/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc thành lập Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học trực thuộc Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 13/3/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng nhận tiếng Anh tương đương cấp độ A1, A2, B1 và B2;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 22/11/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc thành lập Hội đồng thi và các Ban giúp việc cho Hội đồng thi Kỳ thi Tiếng Anh cấp chứng nhận tương đương các trình độ A1, A2, B1, B2 - Lần 23 năm 2023;

Căn cứ Kết quả kỳ thi Tiếng Anh cấp chứng nhận tương đương trình độ A1, A2, B1, B2 - Lần 23 năm 2023; Căn cứ Danh sách đề nghị công nhận cấp chứng nhận tương đương trình độ A1, A2, B1, B2 - Lần 23 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Khảo thí & ĐBCLGD,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả thi và cấp chứng nhận **Tiếng Anh tương đương trình độ *A1, A2, B1, B2*** - *Lần 23* năm 2023 cho thí sinh đủ điều kiện được tổ chức thi ngày 25/11/2023 *(có danh sách kèm theo).*

TT	Trình độ Tiếng anh	Số lượng	Ghi chú
1	Tiếng Anh tương đương trình độ A1	10	
2	Tiếng Anh tương đương trình độ A2	37	
3	Tiếng Anh tương đương trình độ B1	05	
4	Tiếng Anh tương đương trình độ B2	00	
Tổng cộng		**52**	

Điều 2. Ông (Bà) Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm, Đơn vị có liên quan và những thí sinh có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: P.KT.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG TRÌNH ĐỘ A1

(Kèm theo quyết định số: 298/QĐ-ĐHSPKT-KT ngày 30 tháng 11 năm 2023)

TT	Số BD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	ĐIỂM CÁC KỸ NĂNG				Điểm Trung bình
				NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	
1	18001346	Nguyễn Hữu Phúc	12/4/1999	7.0	3.0	3.0	4.0	**4.5**
2	19001113	Hà Thị Tuyết Ngân	27/11/2001	5.5	3.5	4.5	5.0	**4.5**
3	19001328	Nguyễn Tuấn Khanh	02/02/2001	5.0	3.0	3.5	3.0	**3.5**
4	19005041	Trương Thúy Kiều	01/5/2001	5.5	5.0	3.5	4.5	**4.5**
5	19005101	Nguyễn Thị Kim Phụng	04/5/2001	6.5	3.0	4.5	3.0	**4.5**
6	19005108	Cao Thị Hoàng Quyên	27/9/2001	5.5	3.5	3.5	5.5	**4.5**
7	20003080	Nguyễn Vĩnh Phúc	22/7/2002	5.0	3.5	4.0	3.0	**4.0**
8	20003093	Mạch Vĩnh Thiên	29/7/2002	5.0	3.0	7.5	3.0	**4.5**
9	20017186	Nguyễn Cao Cẩm Tiên	07/5/2002	5.0	4.5	4.5	3.0	**4.5**
10	21001232	Huỳnh Kim Long	25/3/2003	3.5	5.0	5.0	4.0	**4.5**

HIỆU TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

PGS.TS. Cao Hùng Phi

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG TRÌNH ĐỘ A2

(Kèm theo quyết định số: 298/QĐ-ĐHSPKT-KT ngày 30 tháng 11 năm 2023)

TT	Số BD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	ĐIỂM CÁC KỸ NĂNG				Điểm Trung bình
				NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	
1	18004210	Phạm Hiếu Nghĩa	03/3/2000	7.5	4.5	4.5	7.0	**6.0**
2	18005106	Ngô Thị Cẩm Tiên	19/8/1998	6.0	4.5	7.0	7.0	**6.0**
3	18008059	Lê Quốc Khánh	28/4/2000	7.0	4.5	4.5	4.5	**5.0**
4	18010009	Đoàn Chí Cường	26/12/2000	4.5	6.0	6.5	8.0	**6.5**
5	19001055	Lê Văn Khởi Em	26/02/2001	7.0	5.0	6.5	5.0	**6.0**
6	19001064	Đặng Lâm Đức Hòa	21/4/2001	7.0	3.5	6.5	4.5	**5.5**
7	19001075	Nguyễn Thế Huy	21/02/2001	7.0	4.5	6.0	5.5	**6.0**
8	19001093	Nguyễn Tấn Kiệt	07/6/2001	5.5	5.0	6.0	5.0	**5.5**
9	19001175	Lê Quốc Thái	27/02/2001	6.5	5.5	7.0	5.0	**6.0**
10	19001298	Trần Quách Đông Hồ	25/4/2001	7.0	5.5	7.5	5.5	**6.5**
11	19001308	Đỗ Hoàng Huy	02/01/2001	7.0	6.0	5.0	6.5	**6.0**
12	19001320	Trương Hoàng Khải	06/7/2001	5.5	4.0	4.0	6.0	**5.0**
13	19001386	Phạm Văn Nhẹ	09/01/2001	6.0	6.0	8.5	6.0	**6.5**
14	19003109	Nguyễn Thái Vinh	20/3/2001	8.0	5.5	5.0	4.5	**6.0**
15	19004058	Võ Ngọc Thanh Hào	18/7/2001	6.5	7.0	6.5	6.0	**6.5**
16	19004147	Nguyễn Thanh Nhựt	08/4/2001	5.5	4.0	6.5	7.0	**6.0**
17	19004181	Nguyễn Ngọc Tân	11/5/2001	7.5	4.5	5.5	6.5	**6.0**
18	19004223	Nông Nguyễn Bảo Trung	21/10/2001	6.5	7.0	3.5	4.0	**5.5**
19	19005001	Huỳnh Thị Tiểu Á	15/4/2001	7.5	5.0	5.5	4.0	**5.5**
20	19005036	Huỳnh Thị Yến Khoa	09/9/2001	7.5	6.5	7.5	4.0	**6.5**
21	19005051	Phan Mỹ Linh	26/3/2001	5.0	5.5	6.0	5.0	**5.5**
22	19005079	Nguyễn Thị Nguyệt	20/6/2000	7.0	3.5	4.5	5.0	**5.0**
23	19005083	Đào Kim Nhanh	12/6/2001	5.5	7.0	5.0	5.0	**5.5**
24	19005093	Huỳnh Thị Quỳnh Như	02/6/2001	5.0	7.0	4.5	6.0	**5.5**
25	19005094	Võ Thị Tuyết Nhung	08/7/2001	6.5	7.0	5.5	4.5	**6.0**
26	19005103	Võ Thúy Phương	10/12/2001	7.0	6.0	6.5	4.0	**6.0**
27	19005133	Đỗ Nguyễn Thủy Tiên	14/11/2001	6.0	5.0	4.0	5.0	**5.0**
28	19005146	Nguyễn Thị Mai Trinh	23/4/2001	7.0	6.5	6.0	4.5	**6.0**
29	19008081	Lê Văn Minh	01/02/2001	7.5	3.0	6.0	3.5	**5.0**
30	19008097	Lê Thanh Nhả	18/7/2001	8.0	6.0	4.5	4.5	**6.0**
31	19015085	Nguyễn Thị Mai Thư	25/8/2001	6.5	6.0	5.5	3.0	**5.5**
32	20001188	Lê Tuấn	01/6/2002	6.0	4.5	5.0	4.5	**5.0**

TT	Số BD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	ĐIỂM CÁC KỸ NĂNG				Điểm Trung bình
				NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	
33	20004154	Võ Tâm Phúc	02/5/2002	7.0	3.0	5.5	4.0	**5.0**
34	20008131	Trần Đô Em	09/8/2002	6.5	4.0	5.0	4.5	**5.0**
35	20013035	Trương Thanh Kha	26/12/2002	7.0	5.0	7.0	4.0	**6.0**
36	20017044	Bùi Thảo Hân	12/3/2000	7.0	5.0	6.5	5.0	**6.0**
37	21004145	Trần Gia Huy	30/3/2002	7.0	5.5	7.0	4.5	**6.0**

HIỆU TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

PGS.TS. Cao Hùng Phi

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG TRÌNH ĐỘ B1

(Kèm theo quyết định số: 298/QĐ-ĐHSPKT-KT ngày 30 tháng 11 năm 2023)

TT	Số BD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	ĐIỂM CÁC KỸ NĂNG				Điểm Trung bình
				NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	
1	18003001	Hồ Quốc Văn	01/8/2000	7.0	7.0	6.0	7.5	**7.0**
2	19001354	Nguyễn Hữu Lợi	07/9/2001	8.5	6.0	6.5	6.0	**7.0**
3	19001363	Phan Thái Minh	28/5/2001	9.0	6.5	5.5	6.0	**7.0**
4	19004184	Nguyễn Văn Thành	15/10/2001	7.5	7.5	6.5	7.0	**7.0**
5	20001398	Mạch Vân Anh	20/5/2002	8.5	8.0	8.0	7.5	**8.0**

HIỆU TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

PGS.TS. Cao Hùng Phi